TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 22 tháng 4 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Bà Lò Lệ Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Ngọc T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24/02/1969, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: X, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Đào Ngọc D, sinh năm: 1937 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1940 cùng trú tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có vợ là Phạm Hồng V, sinh năm: 1967 cư trú tại tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và có 01 con, sinh năm 1993;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1990 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt 06 tháng tù về tội Đào ngũ; Năm 1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân; Tại bản án số 40/1999/HS-ST ngày 14/6/1999 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất

ma túy; Tại bản án số 179/2001/HS-ST ngày 24/10/2001 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại bản án số 35/2010/HS-ST ngày 17/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Đánh bạc. (Đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ sáng ngày 10/12/2019, Đào Ngọc T đem theo 600.000 VNĐ, đi bộ từ nhà tại tổ 2, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La đến khu vực xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La để tìm mua ma tuý về sử dụng. Tại đây, T gặp người đàn ông tên M (không biết địa chỉ) đang đi bộ về hướng trung tâm thành phố Sơn La. T đặt vấn đề nhờ Mmua 540.000 VNĐ Heroine, M đồng ý rồi cùng với T đi ăn trưa. Sau đó T đứng đợi còn Mđi bộ hướng về thành phố Sơn La, khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói giấy mầu trắng bên trong chứa Heroine. T cất gói Heroine vào trong túi quần rồi đi về nhà cho vào 01 hộp nhựa mầu trắng (kích thước 2cm x 2cm x 0,5cm) rồi giấu ở ghế kê ngoài sân nhà. Ngày 10/12/2019, T đã sử dụng một phần Heroine bằng hình thức chích.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/12/2019, T cho hộp nhựa chứa Heroine vào túi vải nhãn hiệu SWAT đeo bên người T để đi huyện Phù Yên viếng đám ma em họ T (mục đích mang theo Heroine để sử dụng), T đón xe khách BKS: 26B - 001.64 ngồi tại hàng ghế thứ 2 sau ghế lái và để túi vải chứa Heroine bên cạnh đùi trái của T. Khi xe khách đi đến khu vực bản Hua Tát, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 1.700.000 VNĐ (tại túi quần trước bên phải của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại (tại túi quần trước bên trái của T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng, kèm theo 01 sim điện thoại (trong túi sách nhãn hiệu SWAT); 01 túi xách nhãn hiệu SWAT (thu giữ tại vị trí trên mặt ghế cạnh đùi trái của Đào Ngọc T).

Ngày 14/12/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng số ma tuý thu giữ của Đào Ngọc T, kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ của Đào Ngọc T là 0,35 gam, lấy 0,08 gam ký hiệu M làm mẫu trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 05/KLMT ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma tuý; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,35 gam; loại Heroine."

Tại phiên toà, bị cáo Đào Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Đào Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đào Ngọc T từ 15 (mười lăm) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 14/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 1.000.000đồng đến 3.000.000đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên trong phong bì thư đựng 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp nhựa mầu trắng chứa ma túy ban đầu và tang vật còn lại ký hiệu T = 0,27 gam Heroine; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên đựng que xét nghiệm nước tiểu đối với Đào Ngọc T, còn nguyên niêm phong; 01 túi xách nhãn hiệu SWAT và 01 xi lanh đã qua sử dụng cũ

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 4 màu đen kèm 01 sim và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vỏ màu vàng đồng kèm 01sim; số tiền 1.700.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đào Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 20 phút ngày 14/12/2019 của Công an huyện Mai Sơn; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận

giám định số 05/KLMT ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận không có gì mâu thuẫn, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 10/12/2019, T đã mua trái phép 540.000 VNĐ Heroine mục đích để sử dụng. Ngày 14/12/2019, Đào Ngọc T bị tổ Công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,35 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 33/CT-VKSMS ngày 24/3/2020 truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên năm 1990 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt 06 tháng tù về tội Đào ngũ; Năm 1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân; Tại bản án số 40/1999/HS-ST ngày 14/6/1999 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại bản án số 179/2001/HS-ST ngày 24/10/2001 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn La (TAND thành phố Sơn La) xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại bản án số 35/2010/HS-ST ngày 17/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Đánh bạc. Tuy đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo là ông Đào Ngọc Dư là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì theo Quyết định số: 37 KTHĐND ngày 17/10/1987. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất hành vi

phạm tội của bị cáo trong vụ án mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định tuy nhiên khi bắt quả tang bị cáo có thu giữ một số tài sản có giá trị nên cần áp dụng hình phạt bổ sung một mức phù hợp đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo, áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giải quyết như sau:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên trong phong bì thư đựng 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp nhựa mầu trắng chứa ma túy ban đầu và tang vật còn lại ký hiệu T = 0,27 gam Heroine; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên đựng que xét nghiệm nước tiểu đối với Đào Ngọc T, còn nguyên niêm phong; 01 túi xách nhãn hiệu SWAT và 01 xi lanh đã qua sử dụng cũ

Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 4 màu đen kèm 01 sim và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vỏ màu vàng đồng kèm 01sim; số tiền 1.700.000VNĐ là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nguồn gốc chất ma tuý: Bị cáo Đào Ngọc T khai nhờ người đàn ông tên M(không biết địa chỉ) mua hộ tại khu vực xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La việc trao đổi không ai biết chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng vụ án là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

1. Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Đào Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày 14/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 1.000.000đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên trong phong bì thư đựng 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 hộp nhựa mầu trắng chứa ma túy ban đầu và tang vật còn lại ký hiệu T = 0,27 gam Heroine; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn, Sơn La phát hành, bên đựng que xét nghiệm nước tiểu đối với Đào Ngọc T, còn nguyên niêm phong; 01 túi xách nhãn hiệu SWAT và 01 xi lanh đã qua sử dụng cũ

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 4 màu đen kèm 01 sim và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vỏ màu vàng đồng kèm 01sim; số tiền 1.700.000VNĐ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đào Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Anh